|  |  |
| --- | --- |
| **Tên cơ sở khảo sát:** | |
| **Lĩnh vực/Ngành nghề kinh doanh chính:** | |
| **Quy mô lao động:** | |
| **Doanh thu năm 2022:** | |
| **Dự kiến doanh thu 2023:** | |
| **Thị trường quốc tế:** | |
| 󠇯 Có | 󠇯 Không |
| **Trong chuỗi sản xuất quốc tế:** | |
| 󠇯 Có | 󠇯 Không |
| **Câu trả lời của Anh/Chị có đại diện cho toàn bộ hoạt động của công ty không?** | |
| 󠇯 Có | 󠇯 Không, chỉ thể hiện một cấp độ hoạt động  (Vui lòng nêu rõ: công ty con/nhà máy/văn phòng/trụ sở chính...) ..... |
| **A. VỀ KIỂM SOÁT PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH PHẠM VI PHÁT THẢI TRỰC TIẾP** | |
| **1. Công ty Anh/Chị có hay không thuộc diện các doanh nghiệp:**  1a. Nằm trong danh sách ban đầu gồm 1912 cơ sở bắt buộc phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (ban hành kèm Quyết định số 01/QĐ-TTg năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ) không? | |
| 󠇯 Có | 󠇯 Không |
| 1b. Nằm trong diện chịu tác động sớm của Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon của Châu Âu (CBAM) | |
| 󠇯 Có | 󠇯 Không |
| **2. Công ty Anh/Chị có bộ phận/nhân sự theo dõi vấn đề phát thải không?** | |
| 󠇯 Có | 󠇯 Không |
| **3. Công ty Anh/Chị có những hoạt động nào dưới đây?** | |
| 󠇯 Đốt nhiên liệu (ví dụ như sử dụng cho nồi hơi, lò nung, tua-bin...) | 󠇯 Sản xuất hoặc xử lý trực tiếp hóa chất, nguyên vật liệu |
| 󠇯 Vận chuyển nguyên vật liệu, sản phẩm, chất thải, nhân viên (bằng các phương tiện do công ty sở hữu/kiểm soát) | 󠇯 Sử dụng các môi chất lạnh (trong quá trình sử dụng thiết bị làm lạnh và điều hòa không khí) |
| **4. Tính sẵn sàng của việc thu thập dữ liệu phát thải trong DN anh/chị** | |
| 󠇯 Có kiểm soát tài chính đối với các nguồn phát thải trực tiếp của DN (đầy đủ hóa đơn, chứng từ) | 󠇯 Có kiểm soát hoạt động thực tế gắn với các phương tiện, máy móc, thiết bị, …của nguồn phát thải trực tiếp trong DN (có thiết bị cảm biến, đo lường các loại khí nhà kính…) |
| 󠇯 Có liên thông dữ liệu giữa các phòng ban chuyên môn (Có cơ sở dữ liệu tập trung) | 󠇯 Khác:....(ghi rõ) |
| **B. VỀ TIÊU THỤ ĐIỆN NĂNG/PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH GIÁN TIẾP** | |
| **1. Mức tiêu thụ điện năng trung bình trong 1 năm (đơn vị MWh):** | |
| **2. Công ty Anh/Chị có sử dụng các nguồn năng lượng tái tạo?** | |
| 󠇯 Có. Đáp ứng ...% tổng mức tiêu thụ điện năng trung bình trong 1 năm. | 󠇯 Không |
| **C. NƯỚC THẢI & CHẤT THẢI** | |
| **1. Lượng nước sử dụng trung bình trong 1 năm (đơn vị ML):** | |
| **2. Lượng nước xả thải trung bình trong 1 năm (đơn vị ML):** | |
| **3. Lượng chất thải không nguy hại trong 1 năm (đơn vị tấn):** | |
| **4. Phương thức xử lý chất thải không nguy hại của công ty Anh/Chị:** | |
| 󠇯 Đốt chất thải | 󠇯 Chôn lấp |
| 󠇯 Tái chế | 󠇯 Thuê đơn vị khác xử lý |
| **D. VỀ GIẢI PHÁP CẮT GIẢM, BÙ ĐẮP PHÁT THẢI** | |
| **1. Công ty Anh/Chị đã xây dựng chiến lược/kế hoạch/lộ trình liên quan đến giảm phát thải chưa?** | |
| 󠇯 Có | 󠇯 Không |
| **2. Công ty Anh/Chị đã tiến hành kiểm kê khí nhà kính trong phạm vi một phần hoặc toàn bộ hoạt động của công ty chưa?** | |
| 󠇯 Có | 󠇯 Không |
| **3. Công ty Anh/Chị có phân bổ tài chính cho các hoạt động giảm phát thải không?** | |
| 󠇯 Có | 󠇯 Không |
| **4. Anh/Chị có nhận diện được các điểm ưu tiên/trọng tâm trong quy trình hoạt động hiện tại của công ty để có thể áp dụng các biện pháp cắt giảm phát thải không?** | |
| 󠇯 Có | 󠇯 Không |
| **5. Dây chuyền công nghệ hiện tại của công ty Anh/Chị có phương án nâng cấp theo hướng giảm phát thải hơn không?** | |
| 󠇯 Có | 󠇯 Không |
| **6. Công ty Anh/Chị có các dự án trồng rừng?** | |
| 󠇯 Có | 󠇯 Không |
| **7. Công ty Anh/Chị có áp dụng các sáng kiến giải pháp tận dụng phụ phẩm từ quá trình sản xuất?** | |
| 󠇯 Có | 󠇯 Không |
| **8. Công ty Anh/Chị có nhu cầu tham gia thị trường carbon tự nguyện (mua bán, trao đổi tín chỉ carbon để bù đắp phát thải hoặc thu về giá trị tăng thêm)** | |
| 󠇯 Có | 󠇯 Không |
| **9. Công ty Anh/Chị có sáng kiến chuyển đổi xanh/giảm phát thải nào đã áp dụng hoặc đang muốn áp dụng, thực thi trong năm 2024 không? (Nếu có đề nghị ghi rõ)** | |
| ... | |
| **E. KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC LIÊN QUAN TỚI CHUYỂN ĐỔI XANH & GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH**  *(Vui lòng ghi rõ các vấn đề khó khăn hiện công ty anh/chị đang đối mặt để thực hiện quá trình chuyển đổi xanh & giảm phát thải khí nhà kính)* | |
|  | |
| **F. KÌ VỌNG CHÍNH SÁCH VÀ HỖ TRỢ KĨ THUẬT TỪ BÊN NGOÀI**  Để vượt qua các khó khăn, thách thức nêu trên, anh chị kì vọng sự hỗ trợ nào về mặt chính sách và hỗ trợ kĩ thuật từ bên ngoài (bên cạnh các nỗ lực tự thân của công ty? Vui lòng ghi rõ.) | |
|  | |